

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT

Biểu mẫu 18
THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Thủ Dầu Một
năm học 2017 -2018**

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành: 30 chương trình đào tạo đại học hệ chính quy

10.1. Chương trình Ngôn ngữ Trung Quốc, khóa 2015-2019

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nghe 1	Giúp sinh viên làm quen với phiên âm La-tinh, nghe và phân biệt sự khác nhau giữa các thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, âm điệu...	2(1+1)	Học kỳ 1	Hình thức thi: Thi Nghe - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

2	Nói 1	Sinh viên đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu và những điểm ngữ pháp cơ bản. Học phần giúp sinh viên rèn luyện những kỹ năng nói. Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học vào giao tiếp hằng ngày.	3(2+1)
3	Đọc 1	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tiếng Trung Quốc nguyên tắc, cách viết chữ Hán, đồng thời từng bước trang bị vốn chữ Hán, từ ngữ cơ bản thông qua từng bài học. Qua môn học, người học có điều kiện làm quen với tiếng Trung một cách có hệ thống thông qua các dạng bài tập từ phiên âm, viết chữ đến các bài tập đọc ngắn.	3(2+1)
	Viết 1	Học phần nhằm giúp sinh viên: <ul style="list-style-type: none"> - Nắm được các nét cơ bản, kết cấu, quy tắc bút thuận của chữ Hán. - Phân biệt và viết đúng các dấu câu trong tiếng Trung Quốc. - Có thể diễn đạt được ý nghĩ của mình ở dạng câu đơn đúng ngữ pháp. - Có thể viết đúng các trạng ngữ chỉ thời gian, chỉ nơi chốn, tránh được hiện tượng diễn đạt rườm rà. Bước đầu làm quen với thể văn trần thuật, miêu tả.	3(2+1)

Hình thức thi: thi nói - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật. Sau khi kết thúc HP sinh viên có được những nhận thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung để từ đó có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước VN	2(2+0)
6	Môi trường và con người	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tài nguyên, môi trường, sinh thái. Đồng thời cung cấp kiến thức về tài nguyên và môi trường nước, đất, ô nhiễm không khí, chất thải rắn, dân số và vệ sinh môi trường.	2(1+1)
7	Tin học ứng dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về việc sử dụng máy tính dựa trên các phần học từ Windows, Winword, Excel đến khả năng sử dụng máy tính. - Hiểu rõ cách thức hoạt động của máy tính. Nắm chắc qui trình làm việc và sử dụng máy đúng cách. - Biết ứng dụng kiến thức đã học một cách tổng hợp để giải quyết tốt các bài tập và bài toán được giao. 	2(1+1)
8	Giáo dục thể chất	Trang bị cho sinh viên một số kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động XH với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục hoàn thiện.	3(1+2)
	Giáo dục quốc phòng- an ninh	Có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, an ninh	

<ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
<ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
<ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Điểm học phần là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành (3 bài) Đánh giá kết quả:
Hình thức đánh giá: - Điểm KTGK: 0,3

9		nhân dân, đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của thế lực thù địch với CMVN trong tình hình mới.	8(8+0)
10	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nội dung cơ bản của hệ thống những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin - Giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đời sống trên quan điểm khoa học, biện chứng. - Diễn giải được một số vấn đề nảy sinh trong đời sống thực tiễn. 	5(3+2)
11	Nghe 2	Học phần này nâng cao kỹ năng nghe và giao tiếp của sinh viên thông qua các tình huống đơn giản và các dạng bài tập.	2(1+1)
12	Nói 2	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu và ngữ pháp. Từ đó, sinh viên có được những kỹ năng nói lưu loát.	3(2+1)
13	Đọc 2	Cung cấp vốn từ vựng, ngữ pháp tiếng Trung và rèn kỹ năng đọc hiểu cho sinh viên. Giúp sinh viên thực hành kỹ	3(2+1)

Học kỳ 2

- Điểm KTKTHP:0,7
Hình thức đánh giá: - A1: Đánh giá quá trình: bài kiểm tra viết và các hoạt động trên lớp: 30%
- A2: Đánh giá cuối kỳ: Bài kiểm tra tự luận: 70%
Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết

		năng đọc hiểu thông qua các dạng bài tập, đồng thời củng cố và nâng cao các kiến thức cơ bản về tiếng Trung.	
14	Viết 2	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với thể văn miêu tả, trần thuật. - Có thể diễn đạt câu dưới dạng câu đơn. Nâng cao vốn từ vựng và sử dụng các kết cấu cố định.	3(2+1)
15	Tiếng anh 1	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chủ đề giao tiếp trong sinh hoạt hàng ngày.	3(2+1)
16	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên nắm vững khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng, chức năng và cấu trúc văn hóa - Giúp sinh viên nhận diện tiến trình lịch sử văn hóa VN cũng như không gian văn hóa VN thể hiện qua các vùng văn hóa cụ thể - Giúp sinh viên nhận biết được vai trò ý nghĩa của văn hóa trong cuộc sống. 	2(1+1)
		- Cung cấp cho sinh viên kiến thức về văn minh.Tìm hiểu điều kiện tự nhiên các giai đoạn lịch sử và đặc trưng kinh tế xã	

<ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết <ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết <ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành :0.25 -Kiểm tra giữa kì : 0.25 - Kiểm tra kết thúc học phần: 0.5
Hình thức đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> -Điểm KTTX: 25% -Điểm KTGK:25% -Điểm KTHP: 50%
Hình thức đánh giá: <ul style="list-style-type: none"> -Sinh viên đi học đầy đủ và tham

17	Lịch sử văn minh thế giới	<p>hội trong mỗi nền văn minh và về những thành tựu trong lĩnh vực tư tưởng, văn học, nghệ thuật, tôn giáo...các văn minh tiêu biểu.</p> <p>- Vận dụng những kiến thức đã học để làm rõ ý nghĩa, vai trò của các thành tựu mang giá trị vật chất và tinh thần của những nền văn minh lớn trong lịch sử loài người từ phương Đông sang phương Tây, từ thời cổ đại cho đến hiện đại.</p>	3(2+1)
18	Phương pháp nghiên cứu khoa học	<p>Giúp sinh viên có những kỹ năng cơ bản trong quá trình giải quyết một đề tài khoa học nói chung và thực hiện một luận văn, luận án khoa học nói riêng.</p>	2(2+0)
19	Nghe 3	<p>Rèn luyện kỹ năng nghe thông qua các đoạn văn ngắn và các đoạn hội thoại với trình độ cao hơn.</p>	2(1+1)
20	Nói 3	<p>Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu và ngữ pháp.</p>	2(1+1)

Học kỳ 3

<p>gia các hoạt động trên lớp: 10%</p> <p>-Thảo luận nhóm, làm bài tập nhóm:10%</p> <p>-Thuyết trình:10%</p> <p>-Bài kiểm tra trên giấy:70%</p>
<p>-Hình thức thi: thi viết</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
<p>Hình thức thi: thi nghe</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần:0,5</p>
<p>Hình thức thi: thi nghe</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p>

						- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
21	Đọc 3	<p>Qua môn học, người học có điều kiện làm quen với các văn bản tiếng Trung, rèn luyện thêm kỹ năng đọc hiểu thông qua các bài đọc bổ sung.</p> <p>Cung cấp cho sinh viên những vốn từ vựng và những kiến thức ngữ pháp nhằm hỗ trợ nâng cao khả năng đọc hiểu tiếng Trung.</p>	3(2+1)			<p>Hình thức thi: thi viết</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
22	Viết 3	<ul style="list-style-type: none"> - Khả năng diễn đạt cảm xúc qua tiếp xúc với thế giới bên ngoài, biết cách phát biểu cảm nghĩ, liên hệ với thực tế. - Tiếp tục nâng cao kiến thức về kỹ năng viết. - Vận dụng vào thực tế công việc và giao tiếp hằng ngày. 	2(1+1)			<p>Hình thức thi: thi viết</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
23	Tiếng anh 2	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản của tiếng Anh về các chủ đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng sử dụng tiếng anh ở mức độ trung cấp, đạt chuẩn đầu ra TOEIC 450 điểm.				<p>Hình thức thi: thi viết</p> <p>- Điểm thực hành :0.25</p> <p>- Kiểm tra giữa kì : 0.25</p> <p>- Kiểm tra kết thúc</p>
24	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được các cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin - Minh chứng được sự tác động của tư tưởng HCM đối với quá trình cách mạng VN 	2(1+1)	Học kỳ 4		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>- A1.Đánh giá quá trình:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế lồng ghép tuyên truyền tư tưởng HCM gắn với hoạt động của người học - Trung thành với đường lối CM của ĐCSVN - Xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức HCM cho bản thân. 			<ul style="list-style-type: none"> +Tham gia học tập đầy đủ:12,5% +Kiểm tra miệng, phát biểu xây dựng bài học: 12,5% +Thuyết trình, thảo luận nhóm hoặc kiểm tra viết: 25% - A2.Đánh giá cuối kỳ: Bài KT tự luận: 50%
25	Dẫn luận ngôn ngữ học	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về Ngôn ngữ học - Có khả năng đọc tài liệu ở trình độ cơ bản - Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm - Có khả năng thuyết trình 	3(3+0)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình theo nhóm: 0,25 - Trả lời câu hỏi tìm hiểu bài: 0,25 -Kiểm tra tự luận: 0,5
26	Ngữ pháp tiếng TQ	Môn học nhằm giúp sinh viên tìm hiểu và nắm chắc cú pháp cơ bản, các mẫu câu thường dùng, câu nghi vấn, câu phủ định, câu so sánh, câu liên động, câu kiêm ngữ, các loại từ, các thành phần câu: chủ ngữ, vị ngữ, tân ngữ, bổ ngữ, trạng ngữ, định ngữ trong tiếng Trung Quốc.	3(2+1)		<p>Hình thức thi: thi viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

27	Nghe 4	Giúp sinh viên có khả năng suy luận, phán đoán các tình huống, đoạn hội thoại khác nhau. Luyện tập kỹ năng nghe với mức độ khó hơn.	2(1+1)	Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
28	Nói 4	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu và ngữ pháp. Đặc biệt, sinh viên sẽ đạt được kỹ năng diễn đạt lời nói một cách lưu loát, trôi chảy và mạch lạc.	3(2+1)	Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
29	Đọc 4	Cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng và kiến thức ngữ pháp để nâng cao khả năng đọc hiểu. Qua môn học, người học có điều thực hành kỹ năng đọc hiểu thông qua các bài đọc và hệ thống bài tập thực hành.	2(1+1)	Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
30	Viết 4	- Luyện viết một số chủ đề nhất định, phản ánh chính xác tình hình khách quan. - Diễn đạt ý kiến và quan điểm cá nhân một cách lưu loát và rõ ràng.	2(1+1)	Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

31	Tiếng anh 3	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản của tiếng Anh về các chủ đề giao tiếp trong cuộc sống hằng ngày. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng sử dụng tiếng anh ở mức độ trung cấp, đạt chuẩn đầu ra TOEIC 450 điểm.	3 (2+1)		Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành :0.25 - Kiểm tra giữa kì : 0.25 - Kiểm tra kết thúc học phần: 0.5
32	Nghe 5	Giúp sinh viên có kỹ năng suy luận, phán đoán các tình huống khác nhau. Nâng cao kỹ năng nghe hiểu với mức độ cao hơn.	2 (1+1)	Học kỳ 5	Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
33	Nói 5	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu và ngữ pháp ở mức độ tương đối khó.	2(1+1)		Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
34	Đọc 5	Cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng và ngữ pháp nâng cao, rèn luyện và bước đầu hoàn chỉnh kỹ năng đọc hiểu.	2(1+1)		Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì: 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

35	Viết 5	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần này nhằm giúp sinh viên nâng cao khả năng viết văn miêu tả và phát biểu cảm nghĩ, trình bày quan điểm một cách lưu loát. - Có thể vận dụng để viết các loại văn bản. 	2(1+1)
36	Tiếng anh 4	<p>Trang bị kiến thức tiếng Anh cho sinh viên, giúp cho sinh viên có điều kiện nghiên cứu, học tập tốt hơn trong môi trường chuyên nghiệp.</p> <p>Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng sử dụng tiếng anh ở mức độ trung cấp, đạt chuẩn đầu ra TOEIC 450 điểm.</p>	3(2+1)
37	Văn hóa TQ	Vừa vận dụng lý thuyết và thực hành song song sau khi học xong môn này.	3(2+1)

<p>Hình thức thi: thi viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
<p>Hình thức thi: thi viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0.25 - Kiểm tra giữa kì: 0.25 - Kiểm tra kết thúc học phần: 0.5
<p>Hình thức thi: thi viết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25

		Học phần này giúp sinh viên hiểu khái quát về văn hóa truyền thống và phong tục tập quán của người Trung Quốc.	
38	Từ vựng tiếng TQ	Thành thạo hơn khi viết và đọc tiếng Trung Quốc Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến cơ bản về từ vựng tiếng Trung Quốc: Khái niệm về từ, nghĩa của từ, từ đồng âm, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, các trường từ vựng, cách phân chia các lớp từ vựng.	2(1+1)
39	Văn tự tiếng TQ	Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc. Giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc.	2(1+1)
40	Văn học TQ	- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản một cách có hệ thống về nền văn học Trung Quốc qua các thời kì, từ cổ đại, trung đại, cận đại đến hiện đại. - Qua môn học, người học có điều kiện phát huy khả năng nắm bắt nội dung, cảm thụ và phân tích tác phẩm văn học. Song song với bản dịch tiếng Việt, người học có thể tự tìm tòi, tiếp xúc với nguyên bản tác phẩm tiếng Hán, từ đó nâng cao trình độ tiếng Trung Quốc, đồng thời có thể cảm nhận ý nghĩa của tác phẩm văn học một cách sâu sắc hơn. Ngoài ra, môn học còn giúp cho sinh viên phát triển khả năng tự học, khả năng tư duy độc lập qua việc tự thu thập tài liệu, tổ chức hội thảo chuyên đề. Những	2(1+1)

-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi tự luận - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

		điều này là rất cần thiết cho các em trong việc học tập và nghiên cứu sau này.	
41	Lịch sử-địa lý TQ	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản một cách có hệ thống về lịch sử Trung Quốc qua các thời kỳ, từ cổ - trung đại, cận đại đến hiện đại. - Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về địa hình, khí hậu, sông ngòi, tài nguyên thiên nhiên, các khu dân cư, các tỉnh, các thành phố trực thuộc TW của Trung Quốc... 	2(1+1)
42	Đường lối CM của ĐCSVN	<ul style="list-style-type: none"> -Tóm tắt nội dung về hệ thống những đường lối cơ bản của ĐCSVN -Đánh giá, lựa chọn cách giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước -Nhận ra những nội dung, đường lối đúng đắn phù hợp với qui luật phát triển của thời đại -Vận dụng kiến thức đã học để tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước, cũng như việc nghiên cứu các vấn đề chuyên sâu -Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng -Có ý thức chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của 	3(2+1)

Học kỳ 6

	<p>Hình thức thi: thi tự luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thảo luận nhóm: 10% -Bài KT trên giấy: 10% - Hoạt động cá nhân: 10% Bài KT trên giấy: 70%

		Đảng và Nhà nước	
43	Nghe 6	Giúp sinh viên thành thạo kỹ năng nghe và suy luận có logic các vấn đề qua các bài tập tình huống với các mức độ phức tạp khác nhau.	2(1+1)
44	Nói 6	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu và những điểm ngữ pháp ở mức độ khó; đồng thời có thể diễn đạt lưu loát quan điểm và cảm xúc của mình ở nhiều khía cạnh khác nhau trong cuộc sống.	2(1+1)
45	Đọc 6	Cung cấp cho sinh viên vốn từ vựng về các lĩnh vực xã hội, nâng cao và hoàn thiện kỹ năng đọc hiểu.	3(2+1)
46	Viết 6	Nâng cao kỹ năng lập luận của sinh viên, giúp sinh viên dùng từ chính xác và súc tích hơn. Sinh viên sử dụng được các phương pháp viết văn: phân tích, diễn dịch, tu từ v.v. Giúp sinh viên luyện viết văn tường thuật, văn miêu tả về một số chủ đề thường gặp trong cuộc sống hằng ngày. Đánh giá và đưa ra quan điểm cá nhân về những vấn đề đã viết.	2(1+1)

Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
Hình thức thi: thi viết - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

47	Ngôn ngữ học đối chiếu	Qua môn học, người học có thể tự mình giải quyết được những vấn đề liên quan đến đối chiếu ngôn ngữ. Cụ thể là có thể tiến hành đối chiếu tiếng Việt và tiếng Trung Quốc ở những bình diện và các cấp độ khác nhau nhằm phục vụ cho việc học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học.	2(1+1)
48	Lý thuyết dịch	- Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ nắm được những kiến thức cơ bản về lý thuyết dịch. - Sinh viên có thể vận dụng vào các môn dịch viết và dịch nói.	2(1+1)
49	Dịch nói	-Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về dịch nói và có được kỹ năng dịch nói tốt. - Thành thạo hơn với bộ môn tiếng Trung Quốc	3(2+1)
50	Giao tiếp thương mại	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng giao tiếp hàng ngày trong xã hội và trong lĩnh vực thương mại, rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để chuẩn bị cho các cuộc đàm phán, thương lượng, giải quyết các vấn đề có liên quan.	3(2+1)
51	Viết thương mại	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản cùng các nguyên tắc, phương pháp và kỹ thuật viết trong các lĩnh vực của xã hội. Sinh viên sẽ được tiếp cận các bài viết mẫu đồng thời tiến hành viết các bài viết theo các chủ đề liên quan.	3(2+1)

Học kỳ 7

-Hình thức thi: tự luận - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
-Hình thức thi: Thi viết - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
-Hình thức thi: Thi dịch nói - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
-Hình thức thi: Thi nói - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
-Hình thức thi: Thi viết - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

52	Nghe nâng cao	- Giúp sinh viên làm quen với các vấn đề xã hội, nghe và thực hành các vấn đề mang tính thời sự.	2(1+1)	-Hình thức thi: Thi nghe - Điểm thực hành: 0,25 -Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
53	Nói nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ có được một lượng kiến thức nhất định về từ vựng, câu, ngữ pháp ở mức độ nâng cao. Giúp sinh viên có kỹ năng nói lưu loát.	3(2+1)	- Hình thức thi: Thi nói - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
54	Đọc nâng cao	Qua môn học, người học có điều kiện nâng cao kỹ năng đọc hiểu tiếng Trung Quốc; hiểu biết thêm về các phong cách văn bản tiếng Trung, cách diễn đạt, sử dụng các biện pháp tu từ từ vựng, tu từ cú pháp, tu từ nghệ thuật của người Trung Quốc. Cung cấp cho sinh viên kỹ năng đọc các thể loại văn bản (văn bản nghệ thuật, văn nói). Đồng thời củng cố, trang bị thêm vốn kiến thức về văn hóa, xã hội Trung Quốc thông qua nội dung các bài đọc thực hành; mở rộng, nâng cao vốn từ vựng.	3(2+1)	- Hình thức thi: Thi tự luận - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
55	Viết nâng cao	Nâng cao kỹ năng phân tích, lập luận của sinh viên. Giúp sinh viên luyện viết văn nghị luận, phân tích ngữ liệu và một số khái niệm cơ bản, phương pháp viết đề cương luận văn tốt nghiệp.	2(1+1)	- Hình thức thi: Thi tự luận - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

56	Nghiệp vụ ngoại thương	Môn học chủ yếu giới thiệu những kiến thức về nghiệp vụ ngoại thương, bao gồm: Những phương thức giao dịch mua bán trên thị trường thế giới; hợp đồng mua bán quốc tế; cách thức chuẩn bị giao dịch, thực hiện hợp đồng; nghiệp vụ mua bán, thuê mướn thiết bị; quan hệ giữa doanh nghiệp ngoại thương với doanh nghiệp trong nước cung ứng hàng xuất, nhập khẩu.	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thi: Thi tự luận - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
57	Nghiệp vụ ngoại giao	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ ngoại giao. - Bên cạnh phần lý thuyết, hệ thống bài tập thực hành giúp sinh viên nắm rõ quy tắc trong việc soạn thảo các công văn, các văn kiện ngoại giao, có thể ứng dụng trong công việc phiên dịch cũng như trong các công việc khác sau này.	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thi: Thi tự luận - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
58	Dịch viết	Học phần môn dịch viết bao gồm 5 phần chính: “Khái quát về phiên dịch”, “Những vấn đề về ngữ pháp trong phiên dịch”, “Những vấn đề về ngữ nghĩa trong phiên dịch”, “Các ứng dụng cụ thể của phiên dịch”, “Sự tu dưỡng cần thiết đối với người phiên dịch” v.v. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về dịch viết và kỹ năng dịch viết.	3(2+1)		<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức thi: Thi viết - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5
59	Thực tập tốt nghiệp		3		
60	Khóa luận tốt nghiệp		7		

Học phần thay thế				
61	Đối chiếu ngôn ngữ văn hóa Việt-Trung	<p>- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa của Việt Nam và Trung Quốc.</p> <p>- Trang bị cho người học kỹ năng đối chiếu ngôn ngữ, văn hóa để xác định những điểm tương đồng và dị biệt giữa hai ngôn ngữ được đối chiếu</p>	3(2+1)	<p>- Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
62	Văn hóa kinh doanh	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa kinh doanh cơ bản và các hình thức biểu hiện của nó trong các hoạt động kinh doanh.</p> <p>Qua môn học, người học có điều kiện nhận biết, học hỏi về văn hóa, ứng xử và đạo đức trong kinh doanh thông qua các bài tập tình huống cụ thể. Từ đó, môn học góp phần giúp hình thành nhân cách và cách ứng xử tốt cho sinh viên trong thực tế công việc sau này.</p>	2(1+1)	<p>Học kỳ 8</p> <p>- Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
63	Quản trị doanh nghiệp	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức quản trị mang tính hệ thống từ kiến thức tổng quan đến cụ thể.</p> <p>Bên cạnh phần lý thuyết, hệ thống bài tập thực hành giúp sinh viên nắm rõ mối liên hệ giữa các môn học về quản trị, từ đó, họ có đủ tự tin quản lý công việc của mình và quản lý được quy trình của các dự án trong nghề nghiệp sau này.</p>	2(1+1)	<p>- Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
64	Dịch thương mại	<p>Nội dung học phần gồm có 9 phần chính, bao gồm như: “Thuật ngữ thương mại”, “Giá cả của hàng hóa xuất nhập khẩu”, “Vận chuyển hàng hóa quốc tế”, “Bảo hiểm vận chuyển hàng hóa quốc tế”, “Thanh khoản quốc tế”, “Kiểm dịch hàng xuất nhập khẩu”, “Cách dự phòng và xử lý tranh chấp thương mại quốc tế”, “Thành lập và thương lượng hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế”, “Thực thi hợp đồng xuất nhập khẩu” v.v.</p>	2(1+1)	<p>- Hình thức thi: Thi dịch nói</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>

		Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về dịch thương mại và có được kỹ năng dịch tốt.			
65	Dịch văn bản hành chính	Nội dung học phần gồm có 6 phần chính, bao gồm như: “Thư từ cá nhân”, “Thư từ giao dịch”, “Thư từ thương mại”, “Các mẫu tin nhắn”, “Thông báo sự việc và thông báo cá nhân”, “Hợp đồng và kế ước” v.v. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên sẽ đạt được một lượng kiến thức về văn bản hành chính và có được kỹ năng dịch văn bản hành chính tốt.	2(1+1)		-Hình thức thi: Thi dịch nói - Điểm thực hành: 0,25 - Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25 - Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5

10.2. Chương trình Ngôn ngữ Trung Quốc, khóa 2016 – 2020

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nghe nói tiếng TQ 1	Nhận biết thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, cách biến âm và nghĩa của từ. Vận dụng những mẫu câu đơn giản cơ bản trong các tình huống giao tiếp.	3(2+1)	Học kỳ 1	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: thi nói -KT giữa kỳ:20% -KT cuối kỳ :70%

2	Đọc viết tiếng TQ 1	Môn học cung cấp kiến thức chữ Hán, từ vựng cơ bản, các mẫu câu giao tiếp đơn giản, các bài tập luyện đọc viết được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với trình độ sơ cấp. Ngoài ra, hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.	3(2+1)		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận -KT giữa kỳ:20% -KT cuối kỳ:70%
3	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1	Có kỹ năng nghe, luyện tập, lặp lại các kiến thức đã học, từ đó tạo ra các phản xạ có điều kiện trong giao tiếp hằng ngày. Có thể nhận dạng và nhắc lại các kiến thức ngữ âm đã học; Có thể giải thích và cho ví dụ đối với các từ vựng đã học; Có thể vận dụng các mẫu câu và những điểm ngữ pháp cơ bản vào các tình huống giao tiếp cụ thể.	3(2+1)		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ 20% -KT cuối kỳ: 70%
4	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê Nin	-Trình bày được những nội dung cơ bản của hệ thống những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin -Giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đời sống trên quan điểm khoa học, biện chứng. - Diễn giải được một số vấn đề nảy sinh trong đời sống thực tiễn.	5(3+2)		Hình thức đánh giá: -A1. Đánh giá quá trình: bài kiểm tra viết và các hoạt động trên lớp: 30% -A2: Đánh giá cuối kỳ: Bài kiểm tra tự luận: 70%

5	Nhập môn ngành	<p>Người học có khả năng tự tra cứu thông tin thông qua internet và các phương tiện học tập khác.</p> <p>Người học có sự hiểu biết cơ bản về trường học, ngành học, đất nước, văn hóa và con người Trung Quốc. Người học nhận biết được tầm quan trọng của việc học tiếng Trung.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: -KT giữa kỳ: tự luận+trắc nghiệm 20% -KT cuối kỳ: tiểu luận : 70%</p>
6	Giáo dục thể chất	<p>-Trang bị cho sinh viên một số kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động XH với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục hoàn thiện.</p>	3(1+2)		<p>Đánh giá kết quả: Điểm học phần là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành (3 bài)</p>
7	Giáo dục quốc phòng – an ninh	<p>Có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân, đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của thể lực thù địch với CMVN trong tình hình mới.</p>	8(8+0)		<p>Hình thức đánh giá: -Điểm KTGK: 0,3 -Điểm KTKTHP:0,7</p>

8	Nghe nói tiếng TQ 2	Ngoài luyện kỹ năng nghe nói bằng tiếng Trung Quốc cho sinh viên qua các tình huống giao tiếp thường ngày còn chú trọng thêm kỹ năng phân tích và phán đoán vấn đề. Sau khi hoàn tất học phần này, sinh viên có thể tự tin giao tiếp với nhau cũng như giao tiếp với người nước ngoài qua các tình huống thông dụng nhất.	4(3+1)	Học kỳ 2	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: -KT giữa kỳ: thi nghe: 20% -KT cuối kỳ: thi nói : 70%
9	Đọc viết tiếng TQ2	Vận dụng các kiến thức, từ vựng, chữ Hán, chú thích, ngữ pháp, để đặt câu và đọc viết các mẫu câu, đoạn văn ngắn trong giáo trình.	4(3+1)		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
10	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 2	Có kỹ năng vận dụng các kiến thức ngôn ngữ đã học vào thực tế. Có thể giải thích và cho ví dụ đối với các từ vựng đã học; Có thể vận dụng kiến thức ngữ âm và những điểm ngữ pháp đã học vào trong giao tiếp.	3(2+1)		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%

11	Lịch sử văn minh thế giới	<p>-Cung cấp cho sinh viên kiến thức về văn minh.Tìm hiểu điều kiện tự nhiên các giai đoạn lịch sử và đặc trưng kinh tế xã hội trong mỗi nền văn minh và về những thành tựu trong lĩnh vực tư tưởng, văn học, nghệ thuật, tôn giáo..các văn minh tiêu biểu.</p> <p>-Vận dụng những kiến thức đã học để làm rõ ý nghĩa, vai trò của các thành tựu mang giá trị vật chất và tinh thần của những nền văn minh lớn trong lịch sử loài người từ phương Đông sang phương Tây, từ thời cổ đại cho đến hiện đại.</p>	3(2+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-Sinh viên đi học đầy đủ và tham gia các hoạt động trên lớp: 10%</p> <p>-Thảo luận nhóm, làm bài tập nhóm:10%</p> <p>-Thuyết trình:10%</p> <p>-Bài kiểm tra trên giấy:70%</p>
12	Tư duy biện luận ứng dụng	<p>-Giải thích được vai trò của TDBL trong thời đại toàn cầu hóa và tầm quan trọng của toàn cầu hóa trong lĩnh vực giáo dục</p> <p>- Ứng dụng các tố chất tư duy biện luận để giải quyết các tình</p>	3(3+0)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-Tham gia tích cực vào quá trình học: 10%</p>

		<p>huống đưa ra</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng một số phương pháp rèn luyện TDBL phổ biến - Ứng dụng kỹ năng nghe, đọc biện luận, ghi chú và tóm tắt tài liệu liên quan chuyên ngành - Ứng dụng kỹ năng nói, viết biện luận trong tình huống được đưa ra - Nhìn nhận giá trị của TDBL trong học tập 		<ul style="list-style-type: none"> - Bài KT GK: 20% - Bài KT cuối kỳ: 70%
13	Dẫn luận ngôn ngữ học	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về Ngôn ngữ học - Có khả năng đọc tài liệu ở trình độ cơ bản - Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm - Có khả năng thuyết trình 	2(1+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết trình theo nhóm: 20% - Trả lời câu hỏi tìm hiểu bài: 10% - Kiểm tra tự luận: 70%

14	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<p>-Giúp sinh viên nắm vững khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng, chức năng và cấu trúc văn hóa</p> <p>-Giúp sinh viên nhận diện tiến trình lịch sử văn hóa VN cũng như không gian văn hóa VN thể hiện qua các vùng văn hóa cụ thể</p> <p>-Giúp sinh viên nhận biết được vai trò ý nghĩa của văn hóa trong cuộc sống.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-Điểm KTTX: 25%</p> <p>-Điểm KTGK:25%</p> <p>-Điểm KTHP: 50%</p>
15	Pháp luật đại cương	<p>-Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật, Sau khi kết thúc HP sinh viên có được những nhận thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung để từ đó có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước VN</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-Điểm thực hành:25%</p> <p>-Điểm GK:25%</p> <p>-Điểm KTHP:50%</p>
16	Môi trường và con người	<p>Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tài nguyên, môi trường, sinh thái. Đồng thời cung cấp kiến thức về tài nguyên và môi trường nước, đất, ô nhiễm không khí, chất thải rắn, dân số, và vệ sinh môi trường.</p>	2(2+0)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-Điểm KTTX: 25%</p> <p>-Điểm KTGK:25%</p> <p>-Điểm KTHP: 50%</p>

17	<p>Tư tưởng Hồ Chí Minh</p>	<p>-Trình bày nội dung cơ bản của tư tưởng HCM -giải thích được các cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin -Minh chứng được sự tác động của tư tưởng HCM đối với quá trình cách mạng VN -Thiết kế lồng ghép tuyên truyền tư tưởng HCM gắn với hoạt động của người học -Trung thành với đường lối CM của ĐCSVN -Xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức HCM cho bản thân.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá: -Điểm KTTX: 25% -Điểm KTGK:25% -Điểm KTHP: 50%</p>
18	<p>Nhập môn phương pháp NCKH</p>	<p>Trình bày những kiến thức tổng hợp về phương pháp nghiên cứu khoa học, đồng thời trang bị cho sinh viên kỹ năng giải quyết một đề tài khoa học, bước đầu phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu của sinh viên. Giúp cho người học có những kỹ năng cơ bản trong quá trình giải quyết một đề tài khoa học nói chung và thực hiện một luận văn, luận án khoa học nói riêng.</p>	2(1+1)	<p>Học kỳ 3</p>	<p>-Bài tập ở nhà, bài tập ở lớp + Bài kiểm tra GK : 30% -Bài kiểm tra cuối kỳ: 70%</p>
19	<p>Nghe-nói tiếng TQ 3</p>	<p>Rèn luyện kỹ năng nghe nói đọc viết bằng tiếng Trung Quốc ra, mà còn phát triển sự phán đoán, phân tích vấn đề của sinh viên qua các tình huống mang tính thời sự, triết lý cuộc sống. Sau khi hoàn tất học phần này, sinh viên có thể tự tin giao tiếp, thảo luận các vấn đề, các tình huống đa dạng hơn.</p>	4(3+1)		<p>Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: -KT giữa kỳ: thi nghe: 20% -KT cuối kỳ: thi nói : 70%</p>

20	Đọc- viết tiếng TQ3	<p>Đọc viết thành thạo các mẫu câu và đoạn văn</p> <p>Vận dụng các kiến thức, từ vựng, chữ Hán, chú thích, ngữ pháp, để đặt câu và đọc viết các mẫu câu, đoạn văn ngắn trong giáo trình.</p>	4(3+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
21	Tiếng trung kinh doanh 1	<p>Người học có được kỹ năng giao tiếp và phản xạ cơ bản ứng dụng trong kinh doanh.</p> <p>Người học đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức văn hóa trong kinh doanh, có thể vận dụng những kiến thức đã học vào giao tiếp trong kinh doanh</p>	4(3+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
22	Thực hành biên dịch 1	<p>-Sinh viên nắm vững lý thuyết dịch</p> <p>-Thành thạo kỹ năng dịch viết Trung-Việt và Việt-Trung, xử lý lỗi sai trong quá trình dịch, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ viết.</p>	4(3+1)		<p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp + thảo luận :5%</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
23	Ngữ pháp tiếng TQ	<p>Môn học nhằm giúp sinh viên tìm hiểu và nắm chắc cú pháp cơ bản, các mẫu câu thường dùng, câu nghi vấn, câu phủ định, câu so sánh, câu liên động, câu kiêm ngữ, các loại từ, các thành phần câu: chủ ngữ, vị ngữ, tân ngữ, bổ ngữ, trạng ngữ, định ngữ trong tiếng Trung Quốc.</p>	3(2+1)	Học kỳ 4	<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>

24	Nghe-nói tiếng TQ4	<p>-Hợp tác xử lý thông tin đầu vào và lựa chọn các thông tin đầu ra phù hợp để giải quyết các vấn đề; linh hoạt lựa chọn các phương thức giao tiếp đa phương tiện.</p> <p>-Vận dụng thành thạo các kiến thức ngôn ngữ vào kỹ năng nghe hiểu, nói trong qua trình tiếp nhận đầu vào và tạo ra sản phẩm đầu ra.</p>	3(2+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận</p> <p>-KT giữa kỳ:thi nghe 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:thi nói 70%</p>
25	Đọc-viết tiếng TQ4	<p>Môn học cung cấp kiến thức chữ Hán, từ vựng cơ bản, các mẫu câu nâng cao, các bài tập luyện đọc viết được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với trình độ sơ cấp. Ngoài ra, hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.</p>	3(2+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
26	Tiếng trung kinh doanh 2	<p>-Cung cấp kiến thức ngôn ngữ và văn hóa kinh doanh sinh động, cuốn hút, thực tiễn, theo cấp độ tăng dần; các bài tập được thiết kế trực quan, gắn kết chặt chẽ với chủ đề bài học. Qua đó, người học có môi trường rèn luyện năng lực nghe, nói, đọc và viết tiếng Trung trong kinh doanh.</p> <p>-Ngoài ra, hoàn tất học phần này, người học có khả năng phân tích và giải quyết vấn đề, có khả năng trải nghiệm và khám phá tri thức, và có tư duy tầm hệ thống.</p>	4(3+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
27	Thực tập 1	<p>Mục đích của thực tập 1 là tạo điều kiện cho sinh viên:</p> <p>-Có hiểu biết về thực tế công việc tiếng Trung, vận dụng tổng</p>	9(0+9)		<p>Báo cáo kết quả thực tập: 100%</p>

		<p>hợp những kiến thức đã học về ngành ngôn ngữ Trung Quốc vào nội dung thực tế.</p> <p>-Có khả năng sử dụng tốt tiếng Trung để giao lưu, học tập và làm việc cùng với người bản xứ.</p>)		
28	Thực hành biên dịch	<p>Biên dịch 2 nối tiếp học phần biên dịch 1, thông qua các bài tập luyện dịch Việt-Trung, Trung- Việt giúp sinh viên luyện kỹ năng dịch, nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ, nhận ra và sửa lỗi sai trong quá trình dịch.</p>	4(3+1)		<p>-Bài tập ở nhà: 5%</p> <p>-Bài tập trên lớp+ thảo luận: 5%</p> <p>-Bài KTGK: 20%</p> <p>-Bài KTHP: 70%</p>
29	Đường lối CM của ĐCSVN	<p>-Tóm tắt nội dung hệ thống những đường lối cơ bản của ĐCSVN</p> <p>-Đánh giá, lựa chọn cách giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước</p> <p>-Nhận ra những nội dung, đường lối đúng đắn phù hợp với qui luật phát triển của thời đại</p> <p>-Vận dụng những kiến thức đã học để tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.</p> <p>-Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng</p> <p>-Có ý thức chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.</p>	3(3+0)	Học kỳ 5	<p>-Thảo luận nhóm: 10%</p> <p>-Bài kiểm tra trên giấy:10%</p> <p>-Hoạt động cá nhân: 10%</p> <p>-Bài kiểm tra trên giấy:70%</p>

30	Nghe-nói tiếng TQ5	<p>Vận dụng thành thạo các kiến thức ngôn ngữ vào kỹ năng nghe hiểu, nói trong qua trình tiếp nhận đầu vào và tạo ra sản phẩm đầu ra.</p> <p>Rèn luyện kỹ năng đọc viết bằng tiếng Trung Quốc cấp độ cao. So với các môn học khác, môn học này chú trọng rèn luyện kỹ viết câu, khả năng phân tích câu và khả năng đọc viết văn chương</p>	3(2+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: tự luận</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ:thi nghe 20% -KT cuối kỳ:thi nói 70%
31	Đọc-viết tiếng TQ5		3(2+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
32	Văn hóa TQ	<p>Vừa vận dụng lý thuyết và thực hành song song sau khi học xong môn này.</p> <p>Học phần này giúp sinh viên hiểu khái quát về văn hóa truyền thống và phong tục tập quán của người Trung Quốc.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ:15% -KT cuối kỳ: 70%

33	Văn học TQ	<p>Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản một cách có hệ thống về nền văn học Trung Quốc qua các thời kỳ, từ cổ đại, trung đại, cận đại đến hiện đại.</p> <p>Trang bị cho người học khả năng nắm bắt nội dung và cảm thụ, phân tích tác phẩm văn học. Song song với bản dịch tiếng Việt, khuyến khích sinh viên tìm đọc nguyên bản tác phẩm. Từ đó có thể nâng cao trình độ chuyên ngữ và cảm nhận nội dung tác phẩm một cách sâu sắc hơn.</p>	2(1+1))	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -KT giữa kỳ: Tự luận: 20% -KT cuối kỳ: Tự luận+ trắc nghiệm 70%
34	Từ vựng tiếng TQ	<p>Thành thạo hơn khi viết và đọc tiếng Trung Quốc</p> <p>Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến cơ bản về từ vựng tiếng Trung Quốc: Khái niệm về từ, nghĩa của từ, từ đồng âm, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, các trường từ vựng, cách phân chia các lớp từ vựng ...</p>	2(1+1))	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ:15% -KT cuối kỳ: 70%
35	Văn tự tiếng TQ	<p>Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc.</p> <p>Giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc.</p>	2(1+1))	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: Tự luận: 20% -KT cuối kỳ: tự luận 70%

36	Lịch sử-địa lý TQ	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản một cách có hệ thống về lịch sử Trung Quốc qua các thời kỳ, từ cổ - trung đại, cận đại đến hiện đại.</p> <p>-Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về địa hình, khí hậu, sông ngòi, tài nguyên thiên nhiên, các khu dân cư, các tỉnh, các thành phố trực thuộc TW của Trung Quốc...</p>	2(1+1)	<p>-Thảo luận: 15%</p> <p>-KT giữa kỳ: 15%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
37	Tiếng trung kinh doanh 3	<p>Môn học cung cấp kiến thức hiểu rõ ý nghĩa và cách dùng của từ, cấu trúc ngữ pháp, văn hoá, các bài tập được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với chủ đề của bài học, giúp sinh viên nâng cao khả năng nghe, nói, đọc, viết kinh doanh và khả năng giao tiếp kinh doanh thông dụng.</p>	4(3+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
38	Thực hành phiên dịch 1	<p>Người học đạt được khối lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức trong kinh doanh, vận dụng những kiến thức này vào việc phiên dịch dưới hình thức khẩu ngữ.</p>	4(3+1)	<p>-Bài tập ở nhà: 5%</p> <p>-Bài tập trên lớp+ thảo luận: 5%</p> <p>-Bài KT GK: 20%</p> <p>-Bài KTHP: 70%</p>

39	Nghe-nói tiếng TQ6	Vận dụng thành thạo các kiến thức ngôn ngữ vào kỹ năng nghe hiểu, nói trong qua trình tiếp nhận đầu vào và tạo ra sản phẩm đầu ra.	3(2+1))	Học kỳ 6	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận -KT giữa kỳ:thi nghe 20% -KT cuối kỳ:thi nói 70%
40	Đọc-viết tiếng TQ6	So với các môn học khác, môn học này chú trọng rèn luyện kỹ viết câu, khả năng phân tích câu và khả năng đọc viết các bài văn từng chủ đề liên quan bài học. Sau khi hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.	3(2+1))		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
41	Tiếng trung kinh doanh 4	Sinh viên có được kỹ năng giao tiếp và phản xạ cơ bản ứng dụng trong kinh doanh. Người học đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức văn hóa trong kinh doanh, có thể vận dụng những kiến thức đã học vào giao tiếp trong kinh doanh.	4(3+1))		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%

42	Ngôn ngữ học đối chiếu	<p>Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản, hiện đại về ngôn ngữ học đối chiếu, một lĩnh vực ngôn ngữ học có giá trị ứng dụng cao cả về phương diện lý thuyết lẫn thực tiễn.</p> <p>Trang bị cho người học kỹ năng đối chiếu các ngôn ngữ để xác định những điểm giống và khác nhau giữa các ngôn ngữ được đối chiếu.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: -KT giữa kỳ: Tự luận: 20% -KT cuối kỳ: tự luận+trắc nghiệm 70%</p>
43	Thực hành phiên dịch 2	<p>Người học đạt được khối lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức trong kinh doanh, vận dụng những kiến thức này vào việc phiên dịch dưới hình thức khẩu ngữ.</p>	4(3+1)		<p>-Bài tập ở nhà: 5% -Bài tập trên lớp+ thảo luận: 5% -Bài KT GK: 20% -Bài KTHP: 70%</p>
44	Thực tập 2	<p>- Có khả năng vận dụng tổng hợp những kiến thức đã học về thương mại và biên phiên dịch của ngành ngôn ngữ Trung Quốc vào công việc thực tế. - Có khả năng phân tích những vấn đề trong công việc và tổng hợp kinh nghiệm - Có khả năng sử dụng tốt tiếng Trung để giao lưu, học tập và làm việc cùng với người bản xứ.</p>	9(0+9)		Báo cáo thực tập:100%
45	Khóa luận tốt nghiệp		7(0+7)	Học kỳ 7	

46	Thực hành tiếng nâng cao	Giúp người học hiểu biết sâu hơn về những kiến thức văn hóa, xã hội, kinh tế môi trường của Trung Quốc. Môn học này chú trọng rèn luyện kỹ năng phân tích giải thích và trình bày vấn đề dưới dạng nói và viết.	4(2+2)	-Bài tập ở nhà: 5% -Bài tập trên lớp + thảo luận: 5% -Bài KT GK: 20% -Bài KTHP: 70%
47	Thực hành phiên dịch nâng cao	Sinh viên nắm rõ lý thuyết dịch, hiểu rõ hơn những điểm tương đồng cũng như sự khác biệt về số từ, đại từ nhân xưng, định nghĩa trong tiếng Trung và tiếng Việt, cách xử lý khi dịch từ Hán Việt, hư từ, thành ngữ, và câu dài.	3(2+1)	-Bài tập ở nhà: 5% -Bài tập trên lớp + thảo luận: 5% -Bài KT GK: 20% -Bài KTHP: 70%
48	Nghiệp vụ ngoại giao	Giới thiệu cho sinh viên về phong tục, tập quán và những quy định trong lễ tân ngoại giao nói chung và Việt Nam nói riêng. Rèn luyện cho sinh viên có được sự tự tin trong giao tiếp trong đó đặc biệt chú trọng giao tiếp với nước ngoài.	2(1+1)	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà: 5% -BT ở lớp: 5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ: 15% -KT cuối kỳ: 70%
49	Nghiệp vụ kinh doanh	Giúp sinh viên làm quen và nâng cao khả năng nghe nói trong các lĩnh vực kinh doanh thương mại, qua đó nắm bắt được các vấn đề thiết yếu của xã hội	2(1+1)	-Kiểm tra GK: 0,3 -Kiểm tra KTHP: 0,7
Học phần thay thế				

50	Nghịệp vụ kinh doanh	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa kinh doanh cơ bản và các hình thức biểu hiện của nó trong các hoạt động kinh doanh.</p> <p>Qua môn học, người học có điều kiện nhận biết, học hỏi về văn hóa, ứng xử và đạo đức trong kinh doanh thông qua các bài tập tình huống cụ thể. Từ đó, môn học góp phần giúp hình thành nhân cách và cách ứng xử tốt cho sinh viên trong thực tế công việc sau này.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ:tự luận+ trắc nghiệm:15% -KT cuối kỳ: :tự luận+ trắc nghiệm 70%
51	Dịch văn bản hành chính	<p>Vận dụng các kỹ thuật soạn thảo văn bản trên máy tính. Phân biệt được các loại văn bản hành chính</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ: 15% -KT cuối kỳ: 70%
52	Biên phiên dịch kinh doanh	<p>Khái quát về phiên dịch kinh doanh; những vấn đề về ngữ pháp trong phiên dịch kinh doanh; Những vấn đề ngữ nghĩa trong phiên dịch kinh doanh; Sự tu dưỡng cần thiết đối với người phiên dịch.</p>	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Thi viết hoặc viết tiểu luận -KT giữa kỳ: 0,3 -KT cuối kỳ: 0,7

53	Đôi chiếu ngôn ngữ văn hóa Việt-Trung	<p>-Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ, văn hóa của Việt Nam và Trung Quốc.</p> <p>-Trang bị cho người học kỹ năng đối chiếu ngôn ngữ, văn hóa để xác định những điểm tương đồng và dị biệt giữa hai ngôn ngữ được đối chiếu.</p>	3(2+1)		<p>-Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
54	Văn hóa kinh doanh	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa kinh doanh cơ bản và các hình thức biểu hiện của nó trong các hoạt động kinh doanh.</p> <p>Qua môn học, người học có điều kiện nhận biết, học hỏi về văn hóa, ứng xử và đạo đức trong kinh doanh thông qua các bài tập tình huống cụ thể. Từ đó, môn học góp phần giúp hình thành nhân cách và cách ứng xử tốt cho sinh viên trong thực tế công việc sau này.</p>	2(1+1)		<p>-Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
55	Quản trị doanh nghiệp	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức quản trị mang tính hệ thống từ kiến thức tổng quan đến cụ thể.</p> <p>Bên cạnh phần lý thuyết, hệ thống bài tập thực hành giúp sinh viên nắm rõ mối liên hệ giữa các môn học về quản trị, từ đó, họ có đủ tự tin quản lý công việc của mình và quản lý được quy trình của các dự án trong nghề nghiệp sau này.</p>	2(1+1)		<p>-Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>

10.3. Chương trình Ngôn ngữ Trung Quốc, Khóa 2017 – 2021

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	Nghe nói tiếng TQ 1	<p>Nhận biết thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, cách biến âm và nghĩa của từ.</p> <p>Vận dụng những mẫu câu đơn giản cơ bản trong các tình huống giao tiếp.</p>	3(2+1)	Học kỳ 1	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: thi nói</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ:20% -KT cuối kỳ :70%
2	Đọc viết tiếng TQ 1	<p>Môn học cung cấp kiến thức chữ Hán, từ vựng cơ bản, các mẫu câu giao tiếp đơn giản, các bài tập luyện đọc viết được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với trình độ sơ cấp. Ngoài ra, hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.</p>	3(2+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: tự luận</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ:20% -KT cuối kỳ:70%

3	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1	<p>Có kỹ năng nghe, luyện tập, lặp lại các kiến thức đã học, từ đó tạo ra các phản xạ có điều kiện trong giao tiếp hằng ngày.</p> <p>Có thể nhận dạng và nhắc lại các kiến thức ngữ âm đã học; Có thể giải thích và cho ví dụ đối với các từ vựng đã học; Có thể vận dụng các mẫu câu và những điểm ngữ pháp cơ bản vào các tình huống giao tiếp cụ thể.</p>	3(2+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ 20% -KT cuối kỳ: 70%
4	<p>Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lê Nin</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được những nội dung cơ bản của hệ thống những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin - Giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đời sống trên quan điểm khoa học, biện chứng. - Diễn giải được một số vấn đề nảy sinh trong đời sống thực tiễn. 	5(3+2)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -A1. Đánh giá quá trình: bài kiểm tra viết và các hoạt động trên lớp: 30% -A2: Đánh giá cuối kỳ: Bài kiểm tra tự luận: 70%
5	Nhập môn ngành	<p>Người học có khả năng tự tra cứu thông tin thông qua internet và các phương tiện học tập khác.</p> <p>Người học có sự hiểu biết cơ bản về trường học, ngành học, đất nước, văn hóa và con người Trung Quốc. Người học nhận biết được tầm quan trọng của việc học tiếng Trung.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: tự luận+trắc nghiệm 20% -KT cuối kỳ: tiểu luận : 70%

6	Giáo dục thể chất	- Trang bị cho sinh viên một số kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen luyện tập thể dục, thể thao để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, hoàn thiện nhân cách, nâng cao khả năng học tập, kỹ năng hoạt động XH với tinh thần, thái độ tích cực, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục hoàn thiện.	3(1+2)		Đánh giá kết quả: Điểm học phần là trung bình cộng của các bài kiểm tra thực hành (3 bài)
7	Giáo dục quốc phòng – an ninh	Có kiến thức cơ bản về đường lối quân sự của Đảng trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc; các quan điểm của Đảng về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, chiến tranh nhân dân, an ninh nhân dân, đấu tranh, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” bạo loạn lật đổ của thể lực thù địch với CMVN trong tình hình mới.	8(8+0)		Hình thức đánh giá: -Điểm KTGK: 0,3 -Điểm KTKTHP:0,7
8	Nghe nói tiếng TQ 2	Ngoài luyện kỹ năng nghe nói bằng tiếng Trung Quốc cho sinh viên qua các tình huống giao tiếp thường ngày còn chú trọng thêm kỹ năng phân tích và phán đoán vấn đề. Sau khi hoàn tất học phần này, sinh viên có thể tự tin giao tiếp với nhau cũng như giao tiếp với người nước ngoài qua các tình huống thông dụng nhất.	4(3+1)	Học kỳ 2	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: -KT giữa kỳ: thi nghe: 20% -KT cuối kỳ: thi nói : 70%

9	Đọc viết tiếng TQ2	Vận dụng các kiến thức, từ vựng, chữ Hán, chú thích, ngữ pháp, để đặt câu và đọc viết các mẫu câu, đoạn văn ngắn trong giáo trình.	4(3+1)	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
10	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 2	Có kỹ năng vận dụng các kiến thức ngôn ngữ đã học vào thực tế. Có thể giải thích và cho ví dụ đối với các từ vựng đã học; Có thể vận dụng kiến thức ngữ âm và những điểm ngữ pháp đã học vào trong giao tiếp.	3(2+1)	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
11	Lịch sử văn minh thế giới	-Cung cấp cho sinh viên kiến thức về văn minh.Tìm hiểu điều kiện tự nhiên các giai đoạn lịch sử và đặc trưng kinh tế xã hội trong mỗi nền văn minh và về những thành tựu trong lĩnh vực tư tưởng, văn học, nghệ thuật, tôn giáo..các văn minh tiêu biểu. -Vận dụng những kiến thức đã học để làm rõ ý nghĩa, vai trò của các thành tựu mang giá trị vật chất và tinh thần của những nền văn minh lớn trong lịch sử loài người từ phương Đông sang phương Tây, từ thời cổ đại cho đến hiện đại.	3(2+1)	Hình thức đánh giá: -Sinh viên đi học đầy đủ và tham gia các hoạt động trên lớp: 10% -Thảo luận nhóm, làm bài tập nhóm:10% -Thuyết trình:10% -Bài kiểm tra trên giấy:70%

12	Tư duy biện luận ứng dụng	<ul style="list-style-type: none"> -Giải thích được vai trò của TDBL trong thời đại toàn cầu hóa và tầm quan trọng của toàn cầu hóa trong lĩnh vực giáo dục - Ứng dụng các tố chất tư duy biện luận để giải quyết các tình huống đưa ra - Vận dụng một số phương pháp rèn luyện TDBL phổ biến - Ứng dụng kỹ năng nghe, đọc biện luận, ghi chú và tóm tắt tài liệu liên quan chuyên ngành - Ứng dụng kỹ năng nói, viết biện luận trong tình huống được đưa ra - Nhìn nhận giá trị của TDBL trong học tập 	3(3+0)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tham gia tích cực vào quá trình học: 10% -Bài KT GK: 20% -Bài KT cuối kỳ: 70%
13	Dẫn luận ngôn ngữ học	<ul style="list-style-type: none"> - Có kiến thức cơ bản về Ngôn ngữ học - Có khả năng đọc tài liệu ở trình độ cơ bản - Có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm - Có khả năng thuyết trình 	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Thuyết trình theo nhóm: 20% -Trả lời câu hỏi tìm hiểu bài: 10% -Kiểm tra tự luận: 70%

14	Cơ sở văn hóa Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp sinh viên nắm vững khái niệm cơ bản của văn hóa, các đặc trưng, chức năng và cấu trúc văn hóa - Giúp sinh viên nhận diện tiến trình lịch sử văn hóa VN cũng như không gian văn hóa VN thể hiện qua các vùng văn hóa cụ thể - Giúp sinh viên nhận biết được vai trò ý nghĩa của văn hóa trong cuộc sống. 	2(1+1)		Hình thức đánh giá: -Điểm KTTX: 25% -Điểm KTGK:25% -Điểm KTHP: 50%
15	Pháp luật đại cương	<ul style="list-style-type: none"> - Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật, Sau khi kết thúc HP sinh viên có được những nhận thức cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung để từ đó có những quan điểm đúng đắn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước VN 	2(1+1)		Hình thức đánh giá: -Điểm thực hành:25% -Điểm GK:25% -Điểm KTHP:50%
16	Môi trường và con người	<ul style="list-style-type: none"> Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tài nguyên, môi trường, sinh thái. Đồng thời cung cấp kiến thức về tài nguyên và môi trường nước, đất, ô nhiễm không khí, chất thải rắn, dân số, và vệ sinh môi trường. 	2(2+0)		Hình thức đánh giá: -Điểm KTTX: 25% -Điểm KTGK:25% -Điểm KTHP: 50%

17	<p>Tư tưởng Hồ Chí Minh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày nội dung cơ bản của tư tưởng HCM - Giải thích được các cơ sở lý luận và thực tiễn những sáng tạo của Hồ Chí Minh trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin - Minh chứng được sự tác động của tư tưởng HCM đối với quá trình cách mạng VN - Thiết kế lồng ghép tuyên truyền tư tưởng HCM gắn với hoạt động của người học - Trung thành với đường lối CM của ĐCSVN - Xây dựng kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức HCM cho bản thân. 	2(1+1)	<p>Học kỳ 3</p>	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Điểm KTTX: 25% -Điểm KTGK:25% -Điểm KTHP: 50%
18	<p>Nhập môn phương pháp NCKH</p>	<p>Trình bày những kiến thức tổng hợp về phương pháp nghiên cứu khoa học, đồng thời trang bị cho sinh viên kỹ năng giải quyết một đề tài khoa học, bước đầu phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.</p> <p>Giúp cho người học có những kỹ năng cơ bản trong quá trình giải quyết một đề tài khoa học nói chung và thực hiện một luận văn, luận án khoa học nói riêng.</p>	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập ở nhà, bài tập ở lớp + Bài kiểm tra GK : 30% -Bài kiểm tra cuối kỳ: 70%
19	<p>Nghe-nói tiếng TQ 3</p>	<p>Rèn luyện kỹ năng nghe nói đọc viết bằng tiếng Trung Quốc ra, mà còn phát triển sự phán đoán, phân tích vấn đề của sinh viên qua các tình huống mang tính thời sự, triết lý cuộc sống. Sau khi hoàn tất học phần này, sinh viên có thể tự tin giao tiếp, thảo luận các vấn đề, các tình huống đa dạng hơn.</p>	4(3+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: thi nghe: 20% -KT cuối kỳ: thi nói : 70%

20	Đọc- viết tiếng TQ3	<p>Đọc viết thành thạo các mẫu câu và đoạn văn</p> <p>Vận dụng các kiến thức, từ vựng, chữ Hán, chú thích, ngữ pháp, để đặt câu và đọc viết các mẫu câu, đoạn văn ngắn trong giáo trình.</p>	4(3+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
21	Tiếng trung kinh doanh 1	<p>Người học có được kỹ năng giao tiếp và phản xạ cơ bản ứng dụng trong kinh doanh.</p> <p>Người học đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức văn hóa trong kinh doanh, có thể vận dụng những kiến thức đã học vào giao tiếp trong kinh doanh</p>	4(3+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
22	Thực hành biên dịch 1	<p>-Sinh viên nắm vững lý thuyết dịch</p> <p>-Thành thạo kỹ năng dịch viết Trung-Việt và Việt-Trung, xử lý lỗi sai trong quá trình dịch, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ viết.</p>	4(3+1)		<p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp + thảo luận :5%</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
23	Ngữ pháp tiếng TQ	<p>Môn học nhằm giúp sinh viên tìm hiểu và nắm chắc cú pháp cơ bản, các mẫu câu thường dùng, câu nghi vấn, câu phủ định, câu so sánh, câu liên động, câu kiêm ngữ, các loại từ, các thành phần câu: chủ ngữ, vị ngữ, tân ngữ, bổ ngữ, trạng ngữ, định ngữ trong tiếng Trung Quốc.</p>	3(2+1)	Học kỳ 4	<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>

24	Nghe-nói tiếng TQ4	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp tác xử lý thông tin đầu vào và lựa chọn các thông tin đầu ra phù hợp để giải quyết các vấn đề; linh hoạt lựa chọn các phương thức giao tiếp đa phương tiện. - Vận dụng thành thạo các kiến thức ngôn ngữ vào kỹ năng nghe hiểu, nói trong qua trình tiếp nhận đầu vào và tạo ra sản phẩm đầu ra. 	3(2+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: tự luận</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ:thi nghe 20% -KT cuối kỳ:thi nói 70%
25	Đọc-viết tiếng TQ4	<p>Môn học cung cấp kiến thức chữ Hán, từ vựng cơ bản, các mẫu câu nâng cao, các bài tập luyện đọc viết được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với trình độ sơ cấp. Ngoài ra, hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.</p>	3(2+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
26	Tiếng trung kinh doanh 2	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp kiến thức ngôn ngữ và văn hóa kinh doanh sinh động, cuốn hút, thực tiễn, theo cấp độ tăng dần; các bài tập được thiết kế trực quan, gắn kết chặt chẽ với chủ đề bài học. Qua đó, người học có môi trường rèn luyện năng lực nghe, nói, đọc và viết tiếng Trung trong kinh doanh. - Ngoài ra, hoàn tất học phần này, người học có khả năng phân tích và giải quyết vấn đề, có khả năng trải nghiệm và khám phá tri thức, và có tư duy tầm hệ thống. 	4(3+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
27	Thực tập 1	<p>Mục đích của thực tập 1 là tạo điều kiện cho sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hiểu biết về thực tế công việc tiếng Trung, vận dụng tổng hợp những kiến thức đã học về ngành ngôn ngữ Trung 	9(0+9)	<p>Báo cáo kết quả thực tập: 100%</p>

		<p>Quốc vào nội dung thực tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng sử dụng tốt tiếng Trung để giao lưu, học tập và làm việc cùng với người bản xứ. 			
28	Thực hành biên dịch	<p>Biên dịch 2 nối tiếp học phần biên dịch 1, thông qua các bài tập luyện dịch Việt-Trung, Trung- Việt giúp sinh viên luyện kỹ năng dịch, nâng cao khả năng sử dụng ngôn ngữ, nhận ra và sửa lỗi sai trong quá trình dịch.</p>	4(3+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập ở nhà: 5% -Bài tập trên lớp+ thảo luận: 5% -Bài KTGK: 20% -Bài KTHP: 70%
29	Đường lối CM của ĐCSVN	<ul style="list-style-type: none"> - Tóm tắt nội dung hệ thống những đường lối cơ bản của ĐCSVN - Đánh giá, lựa chọn cách giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội theo đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước - Nhận ra những nội dung, đường lối đúng đắn phù hợp với qui luật phát triển của thời đại - Vận dụng những kiến thức đã học để tổ chức thực hiện hiệu quả đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. - Xây dựng niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng - Có ý thức chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. 	3(3+0)	Học kỳ 5	<ul style="list-style-type: none"> -Thảo luận nhóm: 10% -Bài kiểm tra trên giấy:10% -Hoạt động cá nhân: 10% -Bài kiểm tra trên giấy:70%

30	Nghe-nói tiếng TQ5	<p>Vận dụng thành thạo các kiến thức ngôn ngữ vào kỹ năng nghe hiểu, nói trong qua trình tiếp nhận đầu vào và tạo ra sản phẩm đầu ra.</p>	3(2+1)	<p>Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận -KT giữa kỳ:thi nghe 20% -KT cuối kỳ:thi nói 70%</p>
31	Đọc-viết tiếng TQ5	<p>Rèn luyện kỹ năng đọc viết bằng tiếng Trung Quốc cấp độ cao. So với các môn học khác, môn học này chú trọng rèn luyện kỹ viết câu, khả năng phân tích câu và khả năng đọc viết văn chương</p>	3(2+1)	<p>Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%</p>
32	Văn hóa TQ	<p>Vừa vận dụng lý thuyết và thực hành song song sau khi học xong môn này. Học phần này giúp sinh viên hiểu khái quát về văn hóa truyền thống và phong tục tập quán của người Trung Quốc.</p>	2(1+1)	<p>Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ:15% -KT cuối kỳ: 70%</p>

33	Văn học TQ	<p>Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản một cách có hệ thống về nền văn học Trung Quốc qua các thời kỳ, từ cổ đại, trung đại, cận đại đến hiện đại.</p> <p>Trang bị cho người học khả năng nắm bắt nội dung và cảm thụ, phân tích tác phẩm văn học. Song song với bản dịch tiếng Việt, khuyến khích sinh viên tìm đọc nguyên bản tác phẩm. Từ đó có thể nâng cao trình độ chuyên ngữ và cảm nhận nội dung tác phẩm một cách sâu sắc hơn.</p>	2(1+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -KT giữa kỳ: Tự luận: 20% -KT cuối kỳ: Tự luận+ trắc nghiệm 70%
34	Từ vựng tiếng TQ	<p>Thành thạo hơn khi viết và đọc tiếng Trung Quốc</p> <p>Học phần này giúp sinh viên nắm được những kiến cơ bản về từ vựng tiếng Trung Quốc: Khái niệm về từ, nghĩa của từ, từ đồng âm, từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, các trường từ vựng, cách phân chia các lớp từ vựng ...</p>	2(1+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ:15% -KT cuối kỳ: 70%
35	Văn tự tiếng TQ	<p>Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc.</p> <p>Giúp sinh viên nắm được những kiến thức cơ bản về ngữ âm và văn tự tiếng Trung Quốc.</p>	2(1+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: Tự luận: 20% -KT cuối kỳ: tự luận 70%

36	Lịch sử-địa lý TQ	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản một cách có hệ thống về lịch sử Trung Quốc qua các thời kỳ, từ cổ - trung đại, cận đại đến hiện đại.</p> <p>-Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về địa hình, khí hậu, sông ngòi, tài nguyên thiên nhiên, các khu dân cư, các tỉnh, các thành phố trực thuộc TW của Trung Quốc...</p>	2(1+1)	<p>-Thảo luận: 15%</p> <p>-KT giữa kỳ: 15%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
37	Tiếng trung kinh doanh 3	<p>Môn học cung cấp kiến thức hiểu rõ ý nghĩa và cách dùng của từ, cấu trúc ngữ pháp, văn hoá, các bài tập được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với chủ đề của bài học, giúp sinh viên nâng cao khả năng nghe, nói, đọc, viết kinh doanh và khả năng giao tiếp kinh doanh thông dụng.</p>	4(3+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <p>-BT ở nhà:5%</p> <p>-BT ở lớp:5%</p> <p>Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm</p> <p>-KT giữa kỳ: 20%</p> <p>-KT cuối kỳ:70%</p>
38	Thực hành phiên dịch 1	<p>Người học đạt được khối lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức trong kinh doanh, vận dụng những kiến thức này vào việc phiên dịch dưới hình thức khẩu ngữ.</p>	4(3+1)	<p>-Bài tập ở nhà: 5%</p> <p>-Bài tập trên lớp+ thảo luận: 5%</p> <p>-Bài KT GK: 20%</p> <p>-Bài KTHP: 70%</p>

39	Nghe-nói tiếng TQ6	Vận dụng thành thạo các kiến thức ngôn ngữ vào kỹ năng nghe hiểu, nói trong qua trình tiếp nhận đầu vào và tạo ra sản phẩm đầu ra.	3(2+1)	Học kỳ 6	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận -KT giữa kỳ:thi nghe 20% -KT cuối kỳ:thi nói 70%
40	Đọc-viết tiếng TQ6	So với các môn học khác, môn học này chú trọng rèn luyện kỹ viết câu, khả năng phân tích câu và khả năng đọc viết các bài văn từng chủ đề liên quan bài học. Sau khi hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.	3(2+1)		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%
41	Tiếng trung kinh doanh 4	Sinh viên có được kỹ năng giao tiếp và phân xạ cơ bản ứng dụng trong kinh doanh. Người học đạt được một lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức văn hóa trong kinh doanh, có thể vận dụng những kiến thức đã học vào giao tiếp trong kinh doanh.	4(3+1)		Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% Hình thức thi: tự luận+trắc nghiệm -KT giữa kỳ: 20% -KT cuối kỳ:70%

42	Ngôn ngữ học đối chiếu	<p>Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản, hiện đại về ngôn ngữ học đối chiếu, một lĩnh vực ngôn ngữ học có giá trị ứng dụng cao cả về phương diện lý thuyết lẫn thực tiễn.</p> <p>Trang bị cho người học kỹ năng đối chiếu các ngôn ngữ để xác định những điểm giống và khác nhau giữa các ngôn ngữ được đối chiếu.</p>	2(1+1)		<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% <p>Hình thức thi:</p> <ul style="list-style-type: none"> -KT giữa kỳ: Tự luận: 20% -KT cuối kỳ: tự luận+trắc nghiệm 70%
43	Thực hành phiên dịch 2	<p>Người học đạt được khối lượng kiến thức về từ vựng, câu, những điểm ngữ pháp cơ bản và một số kiến thức trong kinh doanh, vận dụng những kiến thức này vào việc phiên dịch dưới hình thức khẩu ngữ.</p>	4(3+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập ở nhà: 5% -Bài tập trên lớp+ thảo luận: 5% -Bài KTGK: 20% -Bài KTHP: 70%
44	Thực tập 2	<ul style="list-style-type: none"> -Có khả năng vận dụng tổng hợp những kiến thức đã học về thương mại và biên phiên dịch của ngành ngôn ngữ Trung Quốc vào công việc thực tế. -Có khả năng phân tích những vấn đề trong công việc và tổng hợp kinh nghiệm -Có khả năng sử dụng tốt tiếng Trung để giao lưu, học tập và làm việc cùng với người bản xứ. 	9(0+9)		<p>Báo cáo thực tập:100%</p>
45	Khóa luận tốt nghiệp		7(0+7)	Học kỳ 7	

46	Thực hành tiếng nâng cao	Giúp người học hiểu biết sâu hơn về những kiến thức văn hóa, xã hội, kinh tế môi trường của Trung Quốc. Môn học này chú trọng rèn luyện kỹ năng phân tích giải thích và trình bày vấn đề dưới dạng nói và viết.	4(2+2)	-Bài tập ở nhà: 5% -Bài tập trên lớp + thảo luận: 5% -Bài KTGK:20% -Bài KTHP: 70%
47	Thực hành phiên dịch nâng cao	Sinh viên nắm rõ lý thuyết dịch, hiểu rõ hơn những điểm tương đồng cũng như sự khác biệt về số từ, đại từ nhân xưng, định nghĩa trong tiếng Trung và tiếng Việt, cách xử lý khi dịch từ Hán Việt, hư từ, thành ngữ, và câu dài.	3(2+1)	-Bài tập ở nhà: 5% -Bài tập trên lớp + thảo luận: 5% -Bài KTGK:20% -Bài KTHP: 70%
48	Nghiệp vụ ngoại giao	Giới thiệu cho sinh viên về phong tục, tập quán và những quy định trong lễ tân ngoại giao nói chung và Việt Nam nói riêng. Rèn luyện cho sinh viên có được sự tự tin trong giao tiếp trong đó đặc biệt chú trọng giao tiếp với nước ngoài.	2(1+1)	Hình thức đánh giá: -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ:15% -KT cuối kỳ: 70%
49	Nghiệp vụ kinh doanh	Giúp sinh viên làm quen và nâng cao khả năng nghe nói trong các lĩnh vực kinh doanh thương mại, qua đó nắm bắt được các vấn đề thiết yếu của xã hội	2(1+1)	-Kiểm tra GK: 0,3 -Kiểm tra KTHP: 0,7

Học phần thay thế				
50	Nghiệp vụ kinh doanh	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa kinh doanh cơ bản và các hình thức biểu hiện của nó trong các hoạt động kinh doanh.</p> <p>Qua môn học, người học có điều kiện nhận biết, học hỏi về văn hóa, ứng xử và đạo đức trong kinh doanh thông qua các bài tập tình huống cụ thể. Từ đó, môn học góp phần giúp hình thành nhân cách và cách ứng xử tốt cho sinh viên trong thực tế công việc sau này.</p>	2(1+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ:tự luận+ trắc nghiệm:15% -KT cuối kỳ: :tự luận+ trắc nghiệm 70%
51	Dịch văn bản hành chính	<p>Vận dụng các kỹ thuật soạn thảo văn bản trên máy tính. Phân biệt được các loại văn bản hành chính</p>	2(1+1)	<p>Hình thức đánh giá:</p> <ul style="list-style-type: none"> -BT ở nhà:5% -BT ở lớp:5% -Thảo luận: 5% -KT giữa kỳ: 15% -KT cuối kỳ: 70%
52	Biên phiên dịch kinh doanh	<p>Khái quát về phiên dịch kinh doanh; những vấn đề về ngữ pháp trong phiên dịch kinh doanh; Những vấn đề ngữ nghĩa trong phiên dịch kinh doanh; Sự tu dưỡng cần thiết đối với người phiên dịch.</p>	2(1+1)	<ul style="list-style-type: none"> -Thi viết hoặc viết tiểu luận -KT giữa kỳ: 0,3 -KT cuối kỳ: 0,7

53	Đối chiếu ngôn ngữ văn hóa Việt-Trung	<p>-Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về ngôn ngữ văn hóa của Việt Nam và Trung Quốc.</p> <p>-Trang bị cho người học kỹ năng đối chiếu ngôn ngữ, văn hóa để xác định những điểm tương đồng và dị biệt giữa hai ngôn ngữ được đối chiếu.</p>	3(2+1)		<p>-Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
54	Văn hóa kinh doanh	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức văn hóa kinh doanh cơ bản và các hình thức biểu hiện của nó trong các hoạt động kinh doanh.</p> <p>Qua môn học, người học có điều kiện nhận biết, học hỏi về văn hóa, ứng xử và đạo đức trong kinh doanh thông qua các bài tập tình huống cụ thể. Từ đó, môn học góp phần giúp hình thành nhân cách và cách ứng xử tốt cho sinh viên trong thực tế công việc sau này.</p>	2(1+1)		<p>- Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>
55	Quản trị doanh nghiệp	<p>Cung cấp cho sinh viên những kiến thức quản trị mang tính hệ thống từ kiến thức tổng quan đến cụ thể.</p> <p>Bên cạnh phần lý thuyết, hệ thống bài tập thực hành giúp sinh viên nắm rõ mối liên hệ giữa các môn học về quản trị, từ đó, họ có đủ tự tin quản lý công việc của mình và quản lý được quy trình của các dự án trong nghề nghiệp sau này.</p>	2(1+1)		<p>-Hình thức thi: Thi tự luận</p> <p>- Điểm thực hành: 0,25</p> <p>-Điểm kiểm tra giữa kì : 0,25</p> <p>- Điểm kiểm tra kết thúc học phần: 0,5</p>

10.4. Chương trình Ngôn ngữ Trung Quốc, Khóa 2018-2022

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá SV
1	Nhập môn ngành NNTQ	<p>Học phần nhập môn ngành được thiết kế để trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về ngành ngôn ngữ Trung Quốc, giúp sinh viên có hiểu biết tổng quan và có hệ thống về ngành học này.</p> <p>Học phần này còn giúp sinh viên có kiến thức tổng quan về các kỹ năng cơ bản trong ngành học và vận dụng được một số kỹ năng nền tảng trong ngành học.</p>	3(2+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
2	Tiếng Trung Quốc Tổng hợp 1	<p>Học phần Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1 giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về phiên âm (thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu), các quy tắc viết chữ Hán, các mẫu câu đơn giản thường dùng trong sinh hoạt, học tập và các câu thường dùng trên lớp. Sau khi học hết học phần này sinh viên có thể tiến hành hội thoại thông thường và có thể đọc hiểu các bài văn đơn giản có sự hỗ trợ của từ điển.</p>	1+1		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
3	Tiếng TQ Tổng hợp 2	<p>Học phần Tiếng Trung Quốc tổng hợp 2 này, thông qua các chủ điểm bài khoá bao gồm nhiều lĩnh vực trong đời sống hàng ngày giúp sinh viên hiểu và ứng dụng các mẫu câu đã học vào các tình huống giao tiếp cụ thể. Ngoài ra, các bài khoá còn giới thiệu những kiến thức về đất nước và con người Trung Quốc nhằm tăng cường sự hiểu biết của sinh viên đối với đất nước Trung Hoa. Sau khi học hết học phần này sinh viên có thể tiến hành hội thoại thông thường và có thể đọc hiểu các bài văn đơn giản có sự hỗ trợ của từ điển.</p>	1+1		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

5	Tiếng TQ Tổng hợp 3	Môn học chủ yếu nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức lý thuyết và thực hành cơ bản tổng hợp tiếng Trung, giúp sinh viên trong quá trình học tiếng Trung hiểu và sử dụng đúng các từ vựng, cấu trúc ngữ pháp đơn giản cũng như áp dụng đúng và nhuần nhuyễn vào các tình huống giao tiếp thực tiễn. Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể đạt được kỹ năng áp dụng các kiến thức đã học trên lớp vào thực tiễn cuộc sống, sử dụng thành thạo tiếng Trung cơ bản.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
6	Nghe nói tiếng TQ 1	Nghe nói 1 là môn học nền tảng, là điều kiện tiên quyết cho các học phần Nghe nói ở cấp độ cao hơn. Môn học cung cấp kiến thức ngữ âm, từ vựng cơ bản, các bài tập luyện nghe nói được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với trình độ sơ cấp. Ngoài ra, hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng, xác định và phác thảo vấn đề trong cuộc sống thường nhật, có thể đưa ra kết luận và tìm giải pháp giải quyết vấn đề, xác định những vấn đề phát sinh và tương tác trong các tình huống giao tiếp.	3(1+2)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
7	Nghe nói tiếng TQ 2	Học phần Nghe nói 2 ngoài luyện kỹ năng nghe nói bằng tiếng Trung Quốc cho sinh viên qua các tình huống giao tiếp thường ngày còn chú trọng thêm kỹ năng phân tích và phán đoán vấn đề. Sau khi hoàn tất học phần này, sinh viên có thể tự tin giao tiếp với nhau cũng như giao tiếp với người nước ngoài qua các tình huống thông dụng nhất.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
8	Nghe nói tiếng TQ 3	Ở học phần Nghe nói tiếng Trung Quốc 3 này, sinh viên sẽ được tiếp xúc với giáo trình mới khác với ở hai học phần trước. Bộ giáo trình này được biên soạn để phù hợp với người học tiếng Trung ở mức độ trung cấp, rèn luyện hai kỹ năng chính là nghe và nói. Nội dung bài khóa xoay quanh các chủ đề về mua sắm, ăn uống, tình yêu, công việc v.v... Khác với học phần trước, ở học phần này, sinh viên sẽ được học các cấu trúc phức tạp hơn và lượng từ vựng so với học phần trước	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

		nhiều hơn tuy nhiên các chủ đề vẫn rất gần gũi với cuộc sống hằng ngày. Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên sẽ có đủ khả năng để hoàn thành phần thi nghe HSK cấp 3.			
9	Nghe nói tiếng TQ4	Học phần « Nghe nói 4» so với nghe nói khác đã thấy được độ khó của nó đã tăng lên, không đơn giản là chỉ nghe những gì đơn giản bên cuộc sống hằng ngày. « Nghe nói 4 » tất cả có 6 bài mang 6 chủ đề, lần lượt là : “天有不测风云 Nao ai mua được chữ ngờ、走遍万水千山 chảy khắp muôn sông ngàn núi、笑一笑十年少 Hạnh phúc là mỹ phẩm tốt nhất、千里眼, 顺风耳 Thiên lý nhãn, thuận phong nhĩ、萝卜白菜, 各有所爱 Mỗi người có một sở thích khác nhau、十年树木, 百年树人 Mười năm trồng cây, trăm năm trồng người” Trong 6 đề tài chúng ta dễ dàng nhận ra độ khó của học phần đã tăng lên đáng kể. Vì ngay tựa bài đã không sử dụng những từ nói thẳng, nói trắng mà sử dụng những thành ngữ, ngạn ngữ của Trung Quốc. Kết hợp cấu trúc của bài nghe là một đoạn văn, sau khi nghe xong sẽ kết hợp để làm 3 bài tập. Nghe và phán đoán ; nghe lựa chọn đáp án đúng ; nghe và trả lời câu hỏi. Kết thúc học phần sẽ giúp sinh viên dễ dàng nghe hiểu được những câu chuyện, khi tiếp xúc trực tiếp với người trung Quốc.	3(2+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
10	Nghe nói tiếng TQ5	Trong học phần này, dựa trên các kiến thức và kỹ năng đã nắm vững ở học phần trước, sinh viên sẽ tiếp tục được rèn luyện và trau dồi kỹ năng nghe của mình. Sinh viên sẽ được học từ bài một đến bài tám trong giáo trình chính, nội dung học trong tám bài này xoay quanh đến các vấn đề về đời sống xã hội, chủ đề bao quát và mang tính thực tiễn cao như tình yêu và hôn nhân, công việc và sự nghiệp, bình đẳng xã hội, những khó khăn trong cuộc sống của người lớn tuổi v.v... Tại mỗi bài đều có phần ôn tập để có thể giúp cho sinh viên củng cố kiến thức đã học trong từng đơn vị bài. Sau học phần này	3(2+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

		sinh viên có thể nâng cao được kỹ năng nghe đoạn hội thoại, cũng như tăng cao được lượng từ vựng chuyên ngành.			
11	Nghe nói tiếng TQ6	Học phần Nghe nói tiếng Trung Quốc 6 là học phần cuối để kết thúc các môn học rèn luyện kỹ năng nghe cho sinh viên chuyên ngành, vì thế ở học phần này ngoài việc tập trung luyện nghe các từ vựng cao cấp, sinh viên còn được tiếp xúc với các cấu trúc ngữ pháp phức tạp. Song song đó, các chủ đề trong các bài khóa cũng sẽ được phát triển về mặt nội dung cũng như khối lượng kiến thức. Ở học phần này các kiến thức sẽ tập trung chủ yếu ở các vấn đề xã hội như bảo vệ môi trường hệ sinh thái và hành động bảo vệ môi trường của con người, chất gây nghiện như rượu, thuốc phiện và các tác hại, các vấn đề về bạo lực gia đình v.v... Tương tự như học phần trước, tại mỗi đơn vị bài đều sẽ có phần ôn tập củng cố lại các kiến thức đã học cho sinh viên. Sau học phần này, sinh viên được rèn luyện toàn diện về kỹ năng nghe, đồng thời có đủ khả năng để hoàn thành phần thi nghe HSK cấp 5.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
12	Đọc viết tiếng TQ1	Học phần trang bị cho người học các kiến thức về từ vựng và văn phong viết văn dùng trong văn miêu tả, đối đáp, các điểm ngữ pháp mới để sinh viên có thể phát triển kỹ năng đọc viết tiếng Trung Quốc. Rèn luyện cho người học các kỹ năng như: viết chữ Hán theo đúng thứ tự bút thuận, diễn đạt từ ngữ, kỹ năng tư duy giải quyết vấn đề và tư duy phân tích.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
13	Đọc viết tiếng TQ2	- Về mặt lý thuyết: Cung cấp vốn từ vựng, ngữ pháp tiếng Trung và rèn kỹ năng đọc hiểu cho sinh viên. - Về mặt thực hành: Giúp sinh viên thực hành kỹ năng đọc hiểu thông qua các dạng bài tập, đồng thời củng cố và nâng cao các kiến thức cơ bản về tiếng Trung.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
14	Đọc viết tiếng TQ3	Môn học chủ yếu cung cấp thêm một cách có hệ thống vốn	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp

		từ vựng và ngữ pháp cơ bản, đồng thời rèn luyện kỹ năng đọc hiểu và viết cho sinh viên.			-Thi GK và CK
15	Đọc viết tiếng TQ4	Muốn học tốt ngoại ngữ thì phải phát triển 4 kỹ năng cơ bản: nghe, nói, đọc, viết. Trong đó kỹ năng đọc và viết là 2 kỹ năng luôn phát triển song song cùng nhau và là 2 trong 4 kỹ năng quan trọng của việc học tiếng Trung Quốc. Học phần bao gồm 10 bài: Vạn câu hỏi vì sao, Lần đầu tiên nói dối, Thay đổi công việc, Người nuôi ong cô độc, Ba đồng một cân niềm vui, Gia đình lý tưởng của tôi, Ngày nay chúng ta thường tặng nhau những gì ?, Món quà sinh nhật, Kế hoạch tập thể thao, Áp lực và sức khỏe – 10 bài học này nhằm giúp sinh viên hiểu thêm về kiến thức đời sống cũng như văn hóa Trung Quốc, nâng cao tư duy đọc hiểu, ghi nhớ các mẫu câu, từ vựng. Bên cạnh đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: diễn đạt từ ngữ, tư duy phân tích và tư duy phản biện.	3(2+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
16	Đọc viết tiếng TQ5	Học phần Đọc – Viết TQ (5) là học phần tiếp theo của học phần Đọc – Viết TQ (4). So với học phần trước, môn học này chú trọng rèn luyện kỹ năng hiểu rõ ý nghĩa và cách dùng của từ, khả năng phân tích câu, dịch nghĩa câu và khả năng đọc hiểu. Môn học cung cấp kiến thức hiểu rõ ý nghĩa và cách dùng của từ, cấu trúc ngữ pháp, văn hoá, các bài tập luyện đọc được thiết kế trực quan sinh động, phù hợp với trình độ sơ trung cấp với 6 bài khóa trong giáo trình. Bên cạnh đó học phần còn cung cấp cho sinh viên kỹ năng viết thông qua các nội dung tình huống đa dạng về đời sống xã hội của bài, cung cấp thêm khoảng 600 từ mới, các điểm ngôn ngữ như bổ ngữ chỉ kết quả, bổ ngữ khả năng, bổ ngữ xu hướng kép, bổ ngữ xu hướng đơn, câu tồn hiện, các mẫu câu khác. Các bài tập thực hành để thực hành kỹ năng viết dựa trên các tình huống cho sẵn của bài học. Vận dụng hương pháp luyện tập để giúp	3(2+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

		sinh viên rèn luyện kỹ năng Đọc - viết. Ngoài ra, hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.			
17	Đọc viết tiếng TQ6	Học phần Đọc viết tiếng Trung Quốc 6 từng bước nâng cao kỹ năng đọc viết bằng tiếng Trung Quốc. So với các môn học khác, môn học này chú trọng rèn luyện kỹ viết câu, khả năng phân tích câu và khả năng đọc viết các bài văn từng chủ đề liên quan bài học. Sau khi hoàn tất học phần này sinh viên còn có khả năng nhận dạng và xác định vấn đề, phác thảo vấn đề, biết cách quản lý nguồn lực và thời gian, kiến thức pháp luật, lịch sử và văn hóa.	3(2+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
18	Giao tiếp TQ 1	Nội dung chuyên luyện kỹ năng nghe nói như nghe đoạn đối thoại ngắn chọn đáp án đúng, nghe đoạn đối thoại dài chọn đáp án đúng, nghe một đoạn văn dài chọn đáp án đúng, trình bày những hiểu biết, những điểm giống nhau khác, những suy nghĩ của mình về các chủ đề cho sẵn vv, thuật lại nội dung đoạn văn và câu truyện, hoạt động cá nhân, hoạt động theo cặp, hoặc hoạt động theo nhóm trong trình bày ý kiến về một vấn đề	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
19	Giao tiếp TQ 2	Học phần Tiếng Trung giao tiếp 2 là là một môn quan trọng cho bất cứ sinh viên nào học ngoại ngữ, đặc biệt là ngôn ngữ Trung Quốc. Mục đích chính của học phần này là giúp đỡ sinh viên trang bị thêm vốn từ vựng, giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng nói về một chủ đề, một quan điểm trong cuộc sống để giao tiếp được tự nhiên hơn, trôi chảy hơn.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
20	Ngữ pháp tiếng TQ	Môn học cung cấp kiến thức tổng quan về ngữ pháp tiếng Trung Quốc, các đơn vị ngữ pháp cơ bản và mối quan hệ của chúng. Thông qua các ví dụ cụ thể, người học có thể phân tích ngữ pháp, lí giải được các hiện tượng ngữ pháp một cách khoa học.	2+1		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

21	Từ vựng tiếng TQ	<p>Môn Từ vựng tiếng Trung Quốc giới thiệu cho người học những nội dung khái quát và cụ thể về hệ thống từ loại và những đơn vị ngữ nghĩa của từ vựng tiếng Trung Quốc. Trên cơ sở giới thiệu khái quát sự hình thành và phát triển của từ vựng tiếng Trung Quốc, môn học còn đi sâu tìm hiểu hình thức bên ngoài và ý nghĩa bên trong của từ, bao gồm tính chất, cấu tạo của từ, nội dung ngữ nghĩa, đơn vị ngữ nghĩa và hiện tượng đa nghĩa của từ. Từ đó tiến tới tìm hiểu mối quan hệ giữa từ và từ, bao gồm mối quan hệ giữa các từ đồng nghĩa, trái nghĩa, đồng âm, đồng tố. Ngoài ra, môn học còn dành một phần quan trọng cho việc giới thiệu nội dung về thực ngữ, bao gồm thành ngữ, quán ngữ, yết hậu ngữ, ngạn ngữ.</p>	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
22	Văn tự tiếng TQ	<p>Văn hóa Trung Quốc là một khái niệm vô cùng rộng lớn, nó bao gồm tất cả những giá trị vật chất và tinh thần được người Trung Quốc sáng tạo ra và giữ gìn trong suốt 5000 năm lịch sử. Để có thể thực sự hiểu được nền văn hóa của Trung Quốc đòi hỏi ta phải có sự nghiên cứu nghiêm túc và lâu dài. Và đặc biệt trong khái niệm văn hóa Trung Quốc không thể không nhắc đến khái niệm Hán tự - là một trong những niềm tự hào to lớn của Trung Quốc. Hán tự đã lưu giữ nền văn hóa Trung Quốc trong nó suốt 5000 lịch sử, để hiểu được thế nào là văn hóa Trung Quốc ta không thể không biết đến Hán tự, nhưng Hán tự - chữ Trung Quốc đối với các quốc gia sử dụng chữ viết là chữ bảng cái Latin thì không dễ dàng gì. Để giúp cho người nước ngoài hiểu được cách cấu tạo chữ Trung Quốc, sự ra đời và hình thành qua các thời kỳ, nắm bắt để có thể tìm ra cách học chữ Trung Quốc dễ dàng nhất môn “Văn tự tiếng Trung Quốc” sẽ giúp cho người học có thể đạt được những yêu cầu như trên.</p>	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
23	Tiếng TQ nâng cao	<p>Chủ yếu nâng cao kỹ năng nói và phản xạ, giúp cho người học nói một cách lưu loát và diễn đạt một cách trôi chảy,</p>	2(0+2)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp

		thông suốt.			-Thi GK và CK
24	Trích giảng tác phẩm TQ đương đại	Ở học phần này người học sẽ nắm được thông tin về lịch sử văn học. Giới thiệu sơ lược về bối cảnh lịch sử văn học, phân tích những tác phẩm tiêu biểu, giúp cho người học thông qua đọc những tác phẩm đi thực hiện tinh thần học lịch sử văn học và sự hiểu biết về văn học.	2(0+2)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
25	Đọc – Viết tiếng Trung Quốc nâng cao	Học phần này nâng cao kỹ năng đọc hiểu và viết. Giúp cho người học có kiến thức nâng cao, có khả năng phân tích và giải quyết vấn đề, từ đó từng bước có thể dùng tiếng Trung để viết những bài văn dài và có khả năng dịch những văn bản từ Việt sang Trung và ngược lại	2(0+2)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
26	Văn hóa Trung Quốc	Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản, đặc trưng bản sắc của văn hóa Trung Quốc: Văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần, văn hóa tổ chức xã hội, văn hóa Trung Quốc truyền thống và hiện đại...	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
27	Văn học Trung Quốc	Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản một cách có hệ thống về nền văn học Trung Quốc qua các thời kỳ, từ cổ đại, trung đại, cận đại đến hiện đại. Trang bị cho người học khả năng nắm bắt nội dung và cảm thụ, phân tích tác phẩm văn học. Song song với bản dịch tiếng Việt, khuyến khích sinh viên tìm đọc nguyên bản tác phẩm. Từ đó có thể nâng cao trình độ chuyên ngữ và cảm nhận nội dung tác phẩm một cách sâu sắc hơn.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
28	Lịch sử - địa lí Trung Quốc	Môn học giới thiệu sơ lược lịch sử và địa lý Trung Quốc cho sinh viên để họ có thể có cái nhìn đúng đắn về đất nước mà họ đi sâu nghiên cứu. Trung Quốc có lịch sử lâu đời, là một trong 4 nền văn minh cổ đại của thế giới, có thể chia làm bốn giai đoạn chính: Cổ đại, Trung đại, Cận đại và Hiện đại. Môn học sẽ giới thiệu sơ lược lịch sử của các giai đoạn đó để người học có thể thấy quá trình hình thành dân tộc Trung Hoa, từng bước phát triển từ giai đoạn thấp lên giai đoạn cao hơn	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

		<p>của lịch sử, những bước thăng trầm trong quá trình phát triển để có thể ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ngày nay.</p> <p>Giúp sinh viên có nhận thức toàn diện về một thế giới luôn biến động và khả năng ứng phó nhằm bảo vệ được lợi ích quốc gia trong mọi hoàn cảnh thông qua những bài học rút ra từ lịch sử.</p>			
29	Văn Ngôn 1	Học phần này cho người học hiểu được Hán ngữ cổ đại là gì, có nguồn gốc từ đâu, và sự phát triển như thế nào. Văn ngôn được dùng trong các văn bản chính thức không những ở TQ mà còn ở những nước chịu ảnh hưởng Hán học như Triều Tiên, Việt Nam và Nhật Bản. Học văn ngôn để hiểu sâu hơn hán ngữ cổ đại.	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
30	Tiếng trung KD1	Tiếng Trung KD1 người học đạt trình độ có thể vận dụng tiếng Hán để giao tiếp cơ bản trong các tình huống thường ngày có liên quan đến thương mại.	3(2+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
31	Tiếng trung KD2	Tiếng Trung KD 2 giúp người học có thể đạt trình độ có thể vận dụng tiếng Hán để giao tiếp cơ bản trong các tình huống xã giao liên quan đến thương mại	3(2+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
32	Tiếng trung KD3	Tiếng trung KD3 người học đạt trình độ có thể vận dụng tương đối có hiệu quả tiếng Hán để giao tiếp trong các hoạt động thương mại	3(1+2)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
33	Tiếng trung KD 4	Tiếng trung KD 4 người học đạt được trình độ có thể vận dụng tương đối thuần thục tiếng Hán để giao tiếp trong các hoạt động thương mại.	3(1+2)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
34	Văn hoá công sở	Môn học chủ yếu giới thiệu những kiến thức về nghiệp vụ ngoại thương, bao gồm: Những phương thức giao dịch mua bán trên thị trường thế giới; hợp đồng mua bán quốc tế; cách thức chuẩn bị giao dịch, thực hiện hợp đồng; nghiệp vụ mua bán, thuê mướn thiết bị; quan hệ giữa doanh nghiệp ngoại	2(1+1)		<ul style="list-style-type: none"> -Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

		thương với doanh nghiệp trong nước cung ứng hàng xuất, nhập khẩu.			
35	Giao tiếp thương mại	Môn học này cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng giao tiếp hàng ngày trong xã hội và trong lĩnh vực thương mại, rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng cần thiết để chuẩn bị cho các cuộc đàm phán, thương lượng, giải quyết các vấn đề có liên quan.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
36	Viết thương mại	Môn học cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản cùng các nguyên tắc, phương pháp và kỹ thuật viết trong các lĩnh vực của xã hội. Sinh viên sẽ được tiếp cận các bài viết mẫu đồng thời tiến hành viết các bài viết theo các chủ đề liên quan.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
37	Quan hệ kinh tế quốc tế	Học phần bao gồm 5 chương lớn xoay quanh các vấn đề quan hệ kinh tế quốc tế như: Sự hình thành và phát triển của quan hệ kinh tế quốc tế, sự ảnh hưởng của quan hệ kinh tế quốc tế, Các nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến quan hệ kinh tế quốc tế, Các chỉ số phân tích sự phát triển của quan hệ kinh tế quốc tế, Xu hướng phát triển của quan hệ kinh tế quốc tế – các bài học trong 5 chương giúp sinh viên hiểu thêm về các thuật ngữ trong quan hệ kinh tế quốc tế bằng tiếng Trung Quốc, các kiến thức cơ bản được sử dụng trong quan hệ kinh tế quốc tế. Bên cạnh đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
38	Kinh tế quốc tế	Học phần bao gồm 5 chương lớn bao gồm: Các vấn đề chung về quan hệ kinh tế quốc tế, Lợi thế so sánh và năng suất lao động, phân phối thu nhập và yếu tố đặc biệt, tài nguyên và thương mại (Mô hình H-O), chính sách thương mại của các nước đang phát triển – các bài học này nhằm giúp sinh viên có thêm kiến thức về kinh tế các nước, các lý luận cơ bản nhằm giải thích sự diễn ra của các hoạt động kinh tế giữa các quốc gia cũng như hiểu thêm về chính sách thương mại của các nước đang phát triển. Bên cạnh đó, môn học tích hợp giảng	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

		dạy các kỹ năng như: tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
	Giao dịch thương mại quốc tế	Học phần bao gồm 4 chương lớn xoay quanh các vấn đề cơ bản của nền thương mại quốc tế như: Lợi thế so sánh, thị trường, sự cạnh tranh, cung và cầu, sự thích nghi và ứng dụng – các bài học này nhằm giúp sinh viên hiểu thêm về các thuật ngữ kinh tế thương mại quốc tế, các mô hình, lý luận cơ bản được sử dụng trong thương mại quốc tế, tạo nền tảng để học các môn chuyên ngành tiếp theo. Bên cạnh đó, môn học tích hợp giảng dạy các kỹ năng như: tư duy phân tích và tư duy phản biện.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
39	Thanh toán quốc tế	Quan hệ kinh tế chiếm vị trí quan trọng trong mỗi quan hệ đối ngoại của mỗi quốc gia, mỗi quan hệ này bao gồm tổng thể các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hoá, khoa học, kỹ thuật, du lịch.... Trong quá trình hoạt động, tất cả các quan hệ quốc tế đều cần thiết và liên quan đến vấn đề tài chính. Để đánh giá từng kỳ, từng niên hạn của các quan hệ quốc tế đều cần đến nghiệp vụ thanh toán quốc tế. Học phần bao gồm 5 chương lớn xoay quanh các vấn đề thanh toán quốc tế như: tiền tệ thế giới, tỷ giá hối đoái, các phương thức thanh toán quốc tế, cách phát hành và lưu thông phương tiện quốc tế – các bài học này nhằm giúp sinh viên hiểu thêm về các thuật ngữ thanh toán quốc tế bằng tiếng Trung Quốc, có kiến thức cơ bản về thanh toán quốc tế.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
40	Bảo hiểm trong kinh doanh	Học phần bao gồm 4 chương lớn xoay quanh các vấn đề cơ bản của rủi ro và bảo hiểm như: Rủi ro và quản lý rủi ro, Kiến thức về rủi ro, Dự đoán rủi ro, Quản lý rủi ro thị trường – các bài học này nhằm giúp sinh viên hiểu thêm về các thuật ngữ trong bảo hiểm và rủi ro, các kiến thức cơ bản về quản lý rủi ro để có thể bổ sung kiến thức cho chuyên ngành cũng như những môn học khác như kinh tế quốc tế, kinh tế thương mại quốc tế, các mô hình. Bên cạnh đó, môn học tích hợp giảng	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK

		dạy các kỹ năng như: tư duy phân tích và tư duy phản biện.			
41	Chuyên đề Trung Quốc đương đại	Ở học phần này người học sẽ nắm được thông tin về lịch sử văn học. Giới thiệu sơ lược về bối cảnh lịch sử văn học, phân tích những tác phẩm tiêu biểu, giúp cho người học thông qua đọc những tác phẩm đi thực hiện tinh thần học lịch sử văn học và sự hiểu biết về văn học.	2(1+1)		-Bài tập về nhà -Bài tập trên lớp -Thi GK và CK
42	Thực tập1	<p>Thực tập 1 là một học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc, thời gian thực tập theo quy định của Trường là 2 tuần. Mục đích của thực tập 1 là tạo điều kiện cho sinh viên:</p> <p>-Có hiểu biết về thực tế công việc tiếng Trung, vận dụng tổng hợp những kiến thức đã học về ngành ngôn ngữ Trung Quốc vào nội dung thực tế.</p> <p>-Có khả năng sử dụng tốt tiếng Trung để giao lưu, học tập và làm việc cùng với người bản xứ.</p>	5(0+5)	<p>- Sinh viên chia nhóm thực tập. Các nhóm được đơn vị phân công, tìm hiểu nội dung thực tập và tiến hành thực tập</p> <p>-Trong suốt quá trình thực tập, sinh viên phải trao đổi với giáo viên hướng dẫn hàng tuần</p>	-Viết 1 bài báo cáo bằng tiếng Trung
43	Thực tập 2	<p>Mục đích của thực tập 2 là tạo điều kiện cho sinh viên:</p> <p>- Có khả năng vận dụng tổng hợp những kiến thức đã học</p>	7(0+7)	- Sinh viên chia	-Viết 1 bài báo cáo bằng tiếng trung

		<p>về thương mại và biên phiên dịch của ngành ngôn ngữ Trung Quốc vào công việc thực tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng phân tích những vấn đề trong công việc và tổng hợp kinh nghiệm - Có khả năng sử dụng tốt tiếng Trung để giao lưu, học tập và làm việc cùng với người bản xứ. 	<p>nhóm thực tập. Các nhóm được đơn vị phân công, tìm hiểu nội dung thực tập và tiến hành thực tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong suốt quá trình thực tập, sinh viên phải trao đổi với giáo viên hướng dẫn hàng tuần 	
--	--	--	---	--

Bình Dương, ngày.....tháng.....năm 2019

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
 Đã ký

PGS-TS. Lê Tuấn Anh